

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Nhân thân: Năm 2003, bị TAND TP. Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt ngày 03 tháng 5 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Các bị hại:**

1. Ông Nguyễn Công T, sinh năm: 1969

Địa chỉ: A Khu Khang Linh, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Chị Dương Thị T, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số B đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

3. Anh Trịnh Ngọc B, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Số C đường Hàn Thuyên, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

4. Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Số D đường Hàn Thuyên, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

5. Anh Hồ Trọng H, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Số E đường Bình Giã, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

6. Anh Bùi Văn Tr, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Số F đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

7. Chị Phạm Thị V, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Số H đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

8. Ông Mai Tiến D, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Số 112/1/13 đường Đô Lương, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt).

9. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Số I đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

**1. Về hành vi của bị cáo:** Lê Văn H là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, có nhân thân xấu, không nghề nghiệp. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù thì trong khoảng thời gian từ tháng 11/2015 đến tháng 5/2018, H đã thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vũng Tàu; cụ thể như sau:

**\* Vụ thứ 1:** Vào khoảng 8 giờ 20 phút ngày trong tháng 11/2015, H điều khiển xe mô tô biển số 72F9-1778 đến nhà số A khu Khang Linh, Phường 11, TP. Vũng Tàu của anh Nguyễn Công T, H để xe ở bãi đất trống gần đó rồi leo lên tường lén lút vào nhà anh Toại dùng vít nạy, bẻ khoen khóa cửa trên trần nhà sau đó vào trong phòng ngủ lấy trộm số tiền 17.000.000 đồng để trong ngăn kéo tủ. Sau khi chiếm đoạt tài sản, H tiêu xài cá nhân hết.

Anh Nguyễn Công T yêu cầu bồi thường số tiền trên.

**\*Vụ thứ 2:** Vào khoảng 8 giờ 30 phút trong ngày tháng 01/2018, H điều khiển xe mô tô đến nhà số B đường 30/4, Phường 11, TP.Vũng Tàu của chị Dương Thị T thấy không có người ở nhà, H để xe ở đầu hẻm rồi dùng vít nạy cửa thông gió nhà tắm để leo vào trong nhà. H vào phòng ngủ thứ nhất lấy trộm được 10.000.000 đồng trong túi áo treo sau cánh tủ quần áo; lấy trong ngăn kéo tủ quần áo gồm: 01 nhẫn vàng 18K; 01 sợi dây chuyền và mặt dây chuyền vàng 18K. Sau đó, H tiếp tục sang phòng thứ hai lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay hiệu HP và số tiền 1.500.000 đồng ở trong con heo đất. H tiếp tục ra phòng khách lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell để trên bàn. Sau khi lấy được tài sản, H đem 02 chiếc máy tính xách tay trên bán cho người tên Hòa (không rõ lai lịch) ở Phường 12 với giá là 2.500.000 đồng; còn số trang sức của chị Thúy thì H đem sang thành phố Bà Rịa bán cho một tiệm vàng không nhớ địa chỉ với số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ biên bản xác định giá trị tài sản số 109 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự TP Vũng Tàu thì 01 máy tính xách tay hiệu Dell trị giá: 2.500.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay hiệu HP trị giá 1.500.000 đồng; 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ vàng 18K trị giá 1.297.000 đồng; 01 sợi dây chuyền và mặt dây chuyền vàng 02 chỉ vàng 18K trị giá 5.188.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của chị Thúy là: 21.985.000đồng.

Chị Dương Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng.

**\*Vụ thứ 03:** Vào khoảng 09 giờ, vào một ngày đầu tháng 4/2018, H điều khiển xe mô tô đến nhà số C Hàn Thuyên, Phường 10, TP Vũng Tàu của anh Trịnh Ngọc B thấy không có người ở nhà H để xe ở đầu hẻm và mang theo công cụ đi bộ vòng qua bãi đất trống sau nhà rồi leo lên tường lén lút vào nhà bằng cách dùng vít nạy, bẻ khoen khóa cửa trên trần sau nhà leo xuống và tiếp tục bẻ khoen khóa cửa, vào nhà H lục tung đồ đạc trong phòng ngủ phát hiện, lấy 01 laptop hiệu Dell, 01 điện thoại di động hiệu Samsung và tiền mặt 5.000.000đ được để trong túi máy tính. Tất cả tài sản trên được để trong tủ quần áo. H tiếp tục đi đến phòng khách lấy 02 điện thoại di động hiệu Samsung và HTC được để trên bàn. Ngày hôm sau H mang 02 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung và chiếc máy tính xách tay trên bán người thu mua máy tính dạo tên Hòa với số tiền

1.200.000đ. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu HTC bị hỏng nên H đã vứt bỏ (hiện không nhớ rõ nơi vứt). Số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Căn cứ biên bản xác định giá trị tài sản số 113/BB-PTCKH ngày 06/6/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Del có giá trị 2.500.000đồng. Đối với 02 chiếc điện thoại hiệu Samsung và 01 chiếc điện thoại di động hiệu HTC Hội đồng định giá từ chối định giá vì không rõ thông số kỹ thuật nên không xác định giá trị.

Tổng giá trị tài sản mà anh B bị chiếm đoạt là 7.500.000đồng.

Anh Trịnh Văn B yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng

**\*Vụ thứ 04:** Vào khoảng 08 giờ ngày 17/4/2018, H điều khiển xe mô tô đến địa chỉ Số D Hàn Thuyên, Phường 10, TP Vũng Tàu của anh Nguyễn Văn Kh thấy không có người ở nhà. H để xe ở đầu hẻm và mang theo công cụ đi bộ theo bãi đất trống bên hông nhà leo lên tường vào sân sau nhà dùng vít nạy bung cửa vào 02 phòng ngủ lấy trộm tài sản gồm: Phòng thứ nhất lấy 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus, 01 nhẫn vàng 18K và tiền mặt 1.100.000đ được để trong tủ, tiếp tục đi đến phòng ngủ thứ hai H phát hiện và đập con heo đất để trên bàn lấy với số tiền 950.000đ. Sau khi lấy tài sản H tiếp tục bán chiếc laptop cho Hòa với số tiền với số tiền 850.000đ, chiếc nhẫn H bán cho tiệm vàng ở TP Bà Rịa (không nhớ rõ tên và địa chỉ) với số tiền 400.000đ. Tất cả số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Tại biên bản định giá tài sản số 108 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định giá trị tài sản: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus trị giá 2.500.000 đồng, 01 nhẫn vàng 0,73 chỉ 18K trị giá 1.938.150 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà anh K bị chiếm đoạt là 6.488.150đồng.

Anh Khyêu cầu bồi thường số tiền 8.800.000 đồng.

**\*Vụ thứ 05:** Vào khoảng 08 giờ, ngày 20/4/2018, H điều khiển xe mô tô đến nhà số E Bình Giã, Phường 11, TP Vũng Tàu của anh Hồ Trọng H thấy không có người ở nhà. H để xe ở đầu hẻm, mang theo công cụ, đi bộ theo bãi đất trống bên hông nhà dùng vít nạy bung cửa sổ chui vào trong lấy trộm tài sản gồm: tại phòng ngủ thứ nhất lấy được 500.000đ để trong ví bỏ ở túi quần sau cửa ra vào. Tại phòng thứ hai lấy 01 laptop hiệu Dell và số tiền 200.000đ để trong hộp sắt. Sau khi lấy được tài sản H tiếp tục mang chiếc laptop bán cho Hòa. Tất cả số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân và đánh bạc hết.

Tại biên bản định xác định giá trị tài sản số 100 ngày 28/5/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định giá trị tài sản xác định: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell giá trị 1.750.000đồng.

Tổng giá trị tài sản mà anh H bị chiếm đoạt là 2.450.000đồng.

Anh H yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

**\*Vụ thứ 06:** Vào khoảng 08 giờ ngày 21/4/2018; H điều khiển xe mô tô đến nhà số F đường 30/4, phường 12, TP Vũng Tàu của anh Bùi Văn Tr thấy không có người trông coi. H để xe ở đầu hẻm đi bộ đến bãi đất trống, đến lan can bên hông nhà rồi dùng vít đập vỡ cửa kính cửa sổ và bẻ song sắt rồi vào bên trong nhà lấy trộm 01 chiếc Ipad 3 để trên đầu giường, tiền mặt 400.000đ để trong hộc kéo tủ cạnh đầu giường và 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba để trong kệ để ở bên hông hành lang trong nhà. Sau khi lấy tài sản trên H bán chiếc Ipad cho Hòa với số tiền 600.000đ. Đối với chiếc nồi cơm điện bán không được nên H đã vứt (không nhớ rõ nơi vứt). Tất cả số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Tại biên bản định xác định giá trị tài sản số 111 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị tài sản xác định: 01 chiếc Ipad 3 trị giá 2.500.000đồng và 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba trị giá 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà anh T bị chiếm đoạt có giá trị 3.400.000đồng.  
Anh Tyêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng.

**\*Vụ thứ 07:** Vào khoảng 8 giờ, ngày 23/4/2018, H điều khiển xe mô tô đến nhà số G đường 30/4, Phường 11, TP Vũng Tàu của chị Phạm Thị V thấy không có người trông coi. H để xe ở đầu hẻm, mang theo công cụ đột nhập vào nhà bằng cách leo tường rào rồi đi đến cửa ra vào dùng vít nạy, bẻ khoen khóa vào đột nhập lấy trộm tài sản ở phòng ngủ gồm 01 laptop hiệu Asus được để ở góc phòng, 01 đồng hồ hiệu Casio và 01 điện thoại di động hiệu Samsung (không rõ thông số kỹ thuật) được để trong tủ quần áo. Sau khi lấy tất cả tài sản trên H tiếp tục đi lên gác lấy 03 chiếc nhẫn vàng 18K được để trong lọ trên bàn. Chiếc laptop trên H tiếp tục bán cho Hòa với số tiền 3.500.000đ, 03 chiếc nhẫn H bán cho tiệm vàng ở TP Bà Rịa (không nhớ rõ địa chỉ) được 1.300.000đ. Đối với chiếc đồng hồ và điện thoại đã bị hỏng nên H đã vứt (không nhớ rõ nơi vứt). Số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Tại biên bản định xác định giá trị tài sản số 110 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị tài sản xác định: 01 chiếc laptop hiệu Asus trị giá 2.500.000 đồng, 01 chiếc đồng hồ đeo tay trị giá 50.000 đồng và 03 nhẫn vàng trọng lượng 02 chỉ 18K giá trị 5.282.000đồng. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Hội đồng định giá từ chối định giá vì không rõ thông số kỹ thuật nên không xác định giá trị. Tổng giá trị tài sản của chị Vân bị chiếm đoạt là 7.832.000 đồng.

Chị V yêu cầu bồi thường 7.000.000 đồng.

**\*Vụ thứ 08:** Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/5/2018, sau khi phát hiện nhà của anh Mai Tiến D ở số địa chỉ 112/1/13 đường Đô Lương, Phường 11, TP Vũng Tàu thấy không có người trông coi. H để xe đầu hẻm, mang theo dụng cụ,

đột nhập vào nhà bằng cách đi theo đường bên hông nhà dùng vít và thanh sắt nhặt gần đó bẫy các song sắt chui vào trong thông qua cửa sau nhà (không đóng cửa) đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản tại phòng ngủ lầu 1 lấy 01 chiếc laptop hiệu Asus để bên cạnh giường, 01 điện thoại di động hiệu Samsung đơn sạc pin và tiền mặt 500.000đ để trong ngăn kéo bàn trang điểm. Chiếc laptop và chiếc điện thoại H tiếp tục bán cho Hòa được 1.600.000đ. Tất cả số tiền trên H sử dụng vào mục đích cá nhân và đánh bạc hết.

Tại biên bản xác định giá trị tài sản số 112 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị chiếc laptop hiệu Asus trị giá 1.750.000 đồng và chiếc điện thoại hiệu Samsung giá trị 500.000đ. Tổng trị giá tài sản mà anh D bị chiếm đoạt là 2.750.000đồng.

Anh D yêu cầu bồi thường 12.000.000 đồng.

**\*Vụ thứ 9:** Vào khoảng 8 giờ ngày ngày 03/5/2018, H sử dụng xe xe mô tô hiệu Wave màu đỏ BS 72F9-1778 mang theo mỏ lết, vít, kiềm được bỏ vào bọc, treo trên xe đến nhà số H đường 30/4, Phường 11, TP Vũng Tàu của anh Nguyễn Đức A thấy không có người trông coi. H chạy xe đến bãi đất trống gần nhà và giấu mỏ lết, vít, kiềm trong người đi đến bên hông nhà leo lên cây cột điện, tiếp tục đột nhập vào bể khoen khóa cửa trên trần nhà, dùng vít nạy bung cửa sau nhà chui vào trong phòng ngủ tìm lấy được 01 tờ 02 USD và đập 01 con heo đất trên tủ lấy số tiền 2.030.000đ rồi leo ra ngoài thì bị lực lượng Công an Phường 11 bắt quả tang.

Theo tỷ giá ngoại tệ của ngân hàng Vietcombank ngày 03/5/2018 thì 02 USD trị có giá 45.460 đồng. Tổng giá trị tài sản mà anh Anh bị chiếm đoạt là 2.075.460 đồng. Hiện cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 2.030.000 đồng và 01 tờ 2USD cho anh Nguyễn Đức A, anh Đức A nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với tên H là đối tượng tiêu thụ các tài sản mà H đã chiếm đoạt do không rõ lai lịch, địa chỉ. Hiện cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

**2. Bản cáo trạng** số 165/CT-VKS ngày 24-8-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Lê Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

### **3. Tại phiên toà:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Vũng Tàu giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2

Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 04 đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe Wave màu đỏ BS 72F9-1778; tịch thu tiêu hủy 01 mô lét, 01 tu vít, 01 kiềm; trả lại cho bị cáo Lê Văn H 01 điện thoại di động hiệu Nokia do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận ý chí tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho các bị hại số tiền theo yêu cầu của các bị hại.

- Bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản số 111/KL – PTCKH ngày 04-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu và Bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 24-8-2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại toàn bộ số tiền theo yêu cầu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

**[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]. Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:** Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Từ khoảng tháng 11/2015 đến 03/5/2018 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, Lê Văn H thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản gồm tiền mặt, nhẫn, dây chuyền vàng, máy tính xách tay, ipad, điện thoại di động của các bị hại gồm: anh Nguyễn Công T, chị Dương Thị T, anh Trịnh Ngọc B, anh Nguyễn Văn Kh, anh Hồ Trọng H, anh Bùi Văn Tr, chị Phạm Thị V, anh Mai Tiến D, Nguyễn Đức A với tổng trị giá tài sản là 71.480.610 đồng.

Bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, trong khoảng thời gian ngắn từ tháng 01/2018 đến ngày 03/5/2018, bị cáo thực hiện liên tiếp 8 vụ trộm cắp tài sản; thủ đoạn bị cáo thực hiện chủ yếu vào ban ngày, lợi dụng lúc chủ nhà đi vắng, dùng công cụ là kim, tu vít và mỏ lết, bẻ khóa cửa nhiều nhà của bị hại để vào trong trộm cắp các tài sản có giá trị như máy tính xách tay, điện thoại di động, ipad, tiền mặt, vàng.... và lấy số tài sản trộm cắp được làm nguồn sống chính nuôi sống bản thân thể hiện tính chuyên nghiệp trong hành vi của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tuy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả** do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương; gây phần nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong án phạt tù vào năm 2015, chưa được xóa án tích thì tiếp tục thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Do đó, cần áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe đối với bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú nhận ra các hành vi phạm tội trước đó nên xem xét áp dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo làm người tốt, sống có ích cho bản thân và không ảnh hưởng đến gia đình và xã hội.

#### **[4] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Về vật chứng:

+ 01 xe xe mô tô hiệu Wave màu đỏ BS 72F9-1778 là phương tiện H sử dụng để trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 mỏ lết, 01 tu vít, 01 kiềm là công cụ bị cáo dùng để trộm cắp tài sản, hiện đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01ĐTDD hiệu Nokia, Imel: 357291081340220 thu của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra anh Trịnh Ngọc B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh Bốn cho rằng do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có khả năng bồi thường nên anh Bốn không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Anh Nguyễn Công T yêu cầu bồi thường số 17.000.000đ

Chị Dương Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường 40.000.000đ

Anh Nguyễn Văn Kh yêu cầu bị cáo bồi thường 8.800.000đ

Anh Hồ Trọng H yêu cầu bị cáo bồi thường 2.450.000đ

Anh Bùi Văn Tr yêu cầu bị cáo bồi thường 15.000.000đ

Chị Phạm Thị V yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000đ

Anh Mai Tiến D yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000đ

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại là anh Toại, chị Thúy, anh Khương, anh Huyền, anh Trung, chị Vân, anh Dũng toàn bộ số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[5] Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và 5% án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải bồi thường cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Lê Văn H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 5 năm 2018.

**2. Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe xe mô tô hiệu Wave màu đỏ BS 72F9-1778 số khung CHLSY-12326, số máy 52FMH-20090036.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mô lét, 01 tu vít, 01 kiềm.

+ Trả lại cho bị cáo H 01 ĐTDD hiệu Nokia, Imel: 357291081340220.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 179/BB.THA ngày 10-9-2018.

**3. Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận và buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau:

Bồi thường cho anh Nguyễn Công T số tiền 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng).

Bồi thường cho chị Dương Thị T số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng)

Bồi thường cho anh Nguyễn Văn Kh số tiền 8.800.000đ (tám triệu tám trăm ngàn đồng)

Bồi thường cho anh Hồ Trọng H số tiền 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng)

Bồi thường cho anh Bùi Văn Tr số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Bồi thường cho chị Phạm Thị V số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng)

Bồi thường cho anh Mai Tiến D số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

**4. Về án phí:** Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.112.500 đồng (năm triệu một trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai) để yêu cầu Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Hiếu**